TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28/3/2024
V/v tranh chấp hôn nhân
và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG- TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Thò Bá Tểnh
Ông Trần Đình Hưng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Trần Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2024/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vy Mỹ Nhâm, sinh năm 1994 (Có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Lô Văn Tút, sinh năm 1994 (Có đơn xét xử vắng mặt).

HKTT: Địa chỉ: Bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 21/02/2024 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án chị Vy Mỹ Nhâm trình bày:

Tình cảm: Chị Vy Mỹ Nhâm và anh Lô Văn Tút tìm hiểu nhau được một thời gian thì kết hôn vào năm 2014. Chị Nhâm và anh Tút đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An vào ngày 03

tháng 02 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh vào năm 2019, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do, anh Tút nghiện ma túy, chị Nhâm khuyên can nhiều lần anh Tút không chịu sửa chữa nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, xúc phạm nhau thậm tệ, anh Tút đi chấp hành án từ năm 2019 đến năm 2023 mới chấp hành xong, đến cuối năm 2023 anh Tút lại bị bắt đi cai nghiện bắt buộc, bản thân chị Nhâm đã cố chung sống vì con, nhưng sức chịu đựng của chị có giới hạn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nhâm có nguyện vọng ly hôn để ổn định cuộc sống và công việc.

- Về con chung: Chị Nhâm và anh Tút có 02 con chung là cháu Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 hiện các cháu đang sống cùng chị Nhâm và ông bà nội tại Bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Anh Tút hiện nay nghiện ma túy, đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số III nên anh Tút không đủ điều kiện để nuôi con. Nên nếu ly hôn đặt ra chị Nhâm có nguyện vọng nuôi cháu Lô Khánh Hòa và cháu Lô Thị Kim Ngân cho đến khi các cháu trưởng thành. Về cấp dưỡng: Chị Nhâm không yêu cầu anh Tút cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nhâm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các biên bản hòa giải anh Lô Văn Tút trình bày:

- Tình cảm: Anh Lô Văn Tút và chị Vy Mỹ Nhâm tìm hiểu nhau được một thời gian thì kết hôn vào năm 2014. Anh Tút và chị Nhâm đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An vào ngày vào ngày 03 tháng 02 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh vào năm 2019, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do, bản thân anh Tút nghiện ma túy, nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau thậm tệ, nhưng anh Tút không đồng ý ly hôn, anh cai nghiện xong trở về địa phương mới đồng ý ly hôn.

- Con chung: Anh Tút và chị Nhâm có 02 con chung là cháu Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 hiện các cháu đang sống cùng ông bà nội tại bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn đặt ra anh Tút có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu chị Nhâm cấp dưỡng tiền nuôi con. Hiện nay anh Tút đang đi cai nghiện bắt buộc nhưng anh Tút vẫn có trách nhiệm nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kết quả xác minh tại địa phương thì anh Lô Văn Tút có hộ khẩu thường trú tại bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An có vợ là

chị Vy Mỹ Nhâm và có 02 con chung Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 hiện các cháu đang sống cùng chị Nhâm và ông bà nội tại Bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Anh Tút hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3, tỉnh Nghệ An.

Tại biên bản lấy lời khai cháu Lô Khánh Hòa con chung của chị Vy Mỹ Nhâm và anh Lô Văn Tút: Cháu Lô Khánh Hòa có nguyện vọng sống với chị Vy Mỹ Nhâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn, bị đơn: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn chị Vy Mỹ Nhâm cụ thể như sau: Quan hệ hôn nhân cho chị Vy Mỹ Nhâm được ly hôn với anh Lô Văn Tút; Con Chung: giao cháu Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 cho chị Vy Mỹ Nhâm chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Tút; Tài sản chung, nợ chung: Chị Nhâm và anh Tút không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Án phí: Chị Nhâm chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng và các lời khai của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Lô Văn Tút có hộ khẩu thường trú tại bản Xốp Kho, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Vy Mỹ Nhâm và bị đơn anh Lô Văn Tút thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân: Chị Nhâm và anh Tút kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc và được UBND xã Nga

My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn tại số 05, quyển số 01/2025 ngày 03/02/2015 vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Nội dung:

[3.1] Tình cảm: Chị Nhâm và anh Tút có nhiều mâu thuẫn, anh Tút nghiện ma túy nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau thậm tệ, anh Tút đi chấp hành án từ năm 2019 đến tháng 9 năm 2023 mới chấp hành xong đến đầu năm 2024 anh Tút lại bị bắt đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3, tỉnh Nghệ An. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Nhâm và anh Tút đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Nhâm là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Con chung: Chị Nhâm và anh Tút có 02 con chung là Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019, khi ly hôn chị Vy Mỹ Nhâm và anh Lô Văn Tút đều có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lô Khánh Hòa, cháu Lô Thị Kim Ngân cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy, cháu Lô Khánh Hòa, Lô Thị Kim Ngân hiện nay đang sinh sống với chị Nhâm và ông bà nội, anh Tút đi chấp hành án từ năm 2019 đến cuối năm 2023 anh Tút mới chấp hành xong, sau khi trở về địa phương đến đầu năm 2024 anh Tút lại bị bắt đi cai nghiện bắt buộc, mặt khác cháu Hòa có nguyện vọng sống với chị Nhâm. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 cho chị Vy Mỹ Nhâm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hòa, cháu Ngân đủ 18 tuổi, trưởng thành, chị Nhâm không yêu cầu anh Tút cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Tút được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở anh Tút thực hiện quyền này.

[3.3] Tài sản chung, nợ chung: Chị Vy Mỹ Nhâm và anh Lô Văn Tút không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, và Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vy Mỹ Nhâm được ly hôn với anh Lô Văn Tút.

2. Con chung:

+ Giao con chung của nguyên đơn và bị đơn là cháu Lô Khánh Hòa, sinh ngày 25/9/2014 và cháu Lô Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/5/2019 cho chị Vy Mỹ Nhâm trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành.

- Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Tút;

- Anh Tút có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung, nợ chung: Chị Nhâm và anh Tút không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Buộc chị Vy Mỹ Nhâm phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007329 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Tương Dương;
- Cơ quan THADS H.Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lương Thị Ái